



Số 19 SX:

Clorpheniramin 4

Clorpheniramin maleat 4 mg

DIG PHARMA

Clorpheniramin 4

Clorpheniramin maleat 4 mg

DIG PHARMA

Clorpheniramin 4

Clorpheniramin maleat 4 mg

CTCP HẬU GIANG

Clorpheniramin 4

Clorpheniramin maleat 4 mg

CTCP DƯỢC HẬU GIANG

Clorpheniramin 4

Clorpheniramin maleat 4 mg

CTCP DƯỢC HẬU GIANG

Clorpheniramin 4

Clorpheniramin maleat 4 mg

DIG PHARMA

Clorpheniramin 4

Clorpheniramin maleat 4 mg

DIG PHARMA

* Nhãn trên hộp 10 vỉ x 20 viên:



Clorpheniramin 4
CLORPHENIRAMIN MALEAT 4 mg
HỘP 10 VỈ X 20 VIÊN NÉN

Clorpheniramin 4
CLORPHENIRAMIN MALEAT 4 mg

HỘP 10 VỈ X 20 VIÊN NÉN

GMP - WHO

DHG PHARMA

THÀNH PHẦN:

Clorpheniramin maleat 4 mg
Tá dược vừa đủ 1 viên

CHỈ ĐỊNH: Viêm mũi dị ứng, chảy nước mũi, nghẹt mũi, sổ mũi.

Các triệu chứng dị ứng khác như: mẩn ngứa, viêm da tiếp xúc, ngứa, dị ứng do thức ăn, côn trùng cắn đốt, viêm kết mạc dị ứng, phù Quincke.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH - LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG:

Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng.
Hoặc theo chỉ dẫn của Thầy thuốc.

Để xa tầm tay trẻ em.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
Lưu ý khi bảo quản:
Nơi khô, thoáng độ không quá 30°C.
Tuyệt đối tránh ánh sáng.

Tư Vấn Khách Hàng
0710.3899000

Sản xuất bởi: DHG PHARMA
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HẬU GIANG
208 Bq. Nguyễn Văn Cội, P. An Hòa, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
ĐT: (0710) 3891433 • Fax: (0710) 3892209
www.dhgpharma.com.vn

DHG PHARMA

GMP - WHO

BOX OF 10 BLISTERS X 20 TABLETS

CHLORPHENIRAMINE MALEATE 4 mg

Clorpheniramin 4

BOX OF 10 BLISTERS X 20 TABLETS

CHLORPHENIRAMINE MALEATE 4 mg

Clorpheniramin 4

COMPOSITION:

Chlorpheniramine maleate 4 mg Ngày SX (Mfg. date):
Excipients q.s 1 tablet Số lô SX (Batch No.):

INDICATIONS - CONTRAINDICATIONS - HD (Exp. date):

DOSAGE & ADMINISTRATION:

Please see the enclosed leaflet.
Or as directed by the physician.

SDK (Reg. No.):

KEEP OUT OF THE REACH OF CHILDREN.
READ THE DIRECTIONS CAREFULLY BEFORE USE.

STORAGE CONDITIONS:
STORE IN DRY PLACES, TEMPERATURE NOT EXCEEDING 30°C.
SPECIFICATIONS: MANUFACTURER'S.





Clorpheniramin 4

CÔNG THỨC:

Clorpheniramin maleat 4 mg

Tá dược vừa đủ 1 viên

(Tinh bột mì, lactose, gelatin, talc, magnesi stearat, aerosil, màu quinolein).

DẠNG BẢO CHẾ: Viên nén.

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI: Hộp 10 vi x 20 viên. Hộp 1 chai x 200 viên.

TÍNH CHẤT: Clorpheniramin là kháng histamin H1, có tác động đối kháng cạnh tranh thuận nghịch với histamin tại các thụ thể H1. Clorpheniramin maleat hấp thu tốt bằng đường uống, xuất hiện trong huyết tương trong vòng 30 - 60 phút, đạt nồng độ đỉnh trong huyết tương sau 2,5 - 6 giờ. Khoảng 70% thuốc trong tuần hoàn liên kết với protein huyết tương. Thuốc được bài tiết chủ yếu qua nước tiểu dưới dạng không đổi hoặc chuyển hóa, sự bài tiết phụ thuộc vào pH và lưu lượng nước tiểu. Thời gian bán thải của Clorpheniramin là 12 - 15 giờ.

CHỈ ĐỊNH: Viêm mũi dị ứng, chảy nước mắt, ngứa mũi, sổ mũi.

Các triệu chứng dị ứng khác như: mày đay, viêm da tiếp xúc, ngứa, dị ứng do thức ăn, cơn trứng cắn, viêm kết mạc dị ứng, phù Quincke.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

Mẫn cảm với clorpheniramin và bất kỳ thành phần nào của thuốc.

Phụ nữ có thai, cho con bú, trẻ dưới 6 tháng tuổi.

Loét dạ dày ruột, tắc môn vị - tá tràng, tăng nhãn áp góc đóng, bệnh nhân phì đại tuyến tiền liệt, bị tiểu, tắc cổ bàng quang, người bệnh đang lên cơn hen cấp, người bệnh dùng thuốc ức chế monoamin oxidase (MAO) trong vòng 14 ngày tính đến thời điểm điều trị bằng clorpheniramin.

THẬN TRỌNG: Thận trọng dùng cho người hen suyễn, tắc nghẽn phổi mãn tính, trẻ nhỏ, bệnh phổi mãn tính, thở ngắn hoặc khó thở, bệnh nhân cương giáp, người cao tuổi, người bị phì đại tuyến tiền liệt, tắc đường niệu, nhược cơ, khi uống rượu và khi dùng đồng thời với các thuốc an thần khác. Nguy cơ bị sâu răng đối với người bệnh điều trị thời gian dài.

Thuốc gây buồn ngủ, thận trọng dùng cho người lái tàu xe và vận hành máy.

TƯƠNG TÁC THUỐC: Clorpheniramin ức chế chuyển hóa phenytoin nên có thể dẫn đến ngộ độc phenytoin.

Thuốc an thần gây ngủ, các thức uống chứa cồn có thể tăng tác dụng ức chế hệ thần kinh trung ương của clorpheniramin.

Không kết hợp với các thuốc MAO.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:

Buồn ngủ, buồn nôn, khô miệng, buồn nôn, chóng mặt, nhức đầu, chảy máu, thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi dùng thuốc.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ:

Liều gây chết của clorpheniramin khoảng 25 - 50 mg/kg thể trọng. Biểu hiện của quá liều: an thần, loạn tâm thần, cơn động kinh, ngưng thở, co giật, tác dụng chống tiết acetylcholin, phản ứng loạn trương lực và suy tim mạch, loạn nhịp.

Cách xử trí: Rửa dạ dày hoặc gây nôn bằng siro Ipecacuanha. Sau đó, cho dùng than hoạt hoặc thuốc tẩy để hạn chế hấp thu. Khi gặp hạ huyết áp và loạn nhịp, cần được điều trị tích cực. Có thể điều trị co giật bằng tiêm tĩnh mạch Diazepam hoặc Phenytoin. Có thể phải truyền máu trong những ca nặng.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG:

Người lớn và trẻ em trên 12 tuổi: uống 1 viên, lúc đi ngủ, không quá 6 viên/ngày.

Người cao tuổi: dùng 4 mg, chia 2 lần/ngày.

Hoặc theo chỉ dẫn của Thầy thuốc.

Dọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Hãy cẩn thận thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ.

Hạn dùng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

Điều kiện bảo quản: Nơi khô, nhiệt độ không quá 30°C.

Tiêu chuẩn: TCCS.

Thanh

PHÓ CỤC TRƯỞNG
Nguyễn Văn Thanh

Sản xuất bởi: DHG PHARMA
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HẬU GIANG
288 Bis, Nguyễn Văn Cội, P. An Hòa, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
ĐT: (0710) 3891433 - 3891434 • Fax: (0710) 3895209
E-mail: dhgpharma@dhgpharma.com.vn
www.dhgpharma.com.vn

Tư Vấn Khách Hàng
0710.3899000

KT **TỔNG GIÁM ĐỐC**

QUỐC DƯỢC